

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2018/HSST

Ngày: 19-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Thủy;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Khải

Ông Lò Văn Ơn

-Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Minh Thắng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Hoàn - Kiểm sát viên;

Ngày 19 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 111/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 04 năm 2018 đối với bị cáo:

Nạ Văn T, tên gọi khác: Không; sinh năm 1986, tại tỉnh Điện Biên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản P, xã P, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Công; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nạ Văn C, sinh năm 1941 và con bà: Nạ Thị P, sinh năm 1941; vợ: Quàng Thị P, sinh năm 1986 và 04 con (trong đó có 01 người con nuôi), con lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/12/2017, tạm giam từ ngày 10/12/2017 đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 07/12/2017, Nạ Văn T từ nhà ở Bản P, xã P, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên mang theo 100.000đ đi bộ ra khu vực bờ suối cuối Bản P, xã P, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên mục đích tìm mua Heroine về sử dụng.

Đến nơi, T gặp một người phụ nữ dân tộc Lào, khoảng 50 tuổi (không rõ tên, địa chỉ), sau khi nói chuyện Nạ Văn T đã mua được của người phụ nữ đó 01 gói heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng với giá 100.000đ. Sau khi mua được heroine, Nạ Văn T ngồi tại chỗ dùng tay cầu một ít heroine ra sử dụng bằng hình thức hít. Số heroine còn lại T gói lại như cũ rồi dùng bật lửa hàn kín miệng đồng thời cất vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi về nhà. Hồi 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi Nạ Văn T đi về đến khu vực đầu Bản P xã P, huyện Điện Biên thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên phối hợp với Công an xã P và Đoàn biên phòng Pa Thơm phát hiện bắt quả tang thu giữ tại túi áo khoác bên trái Nạ Văn T đang mặc 01 gói heroine có khối lượng 0,31 gam được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng.

Tại phiên tòa bị cáo Nạ Văn T đã khai nhận lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mọi lời khai hoàn toàn phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra....

Kết luận giám định số 155/GĐ-PC54 ngày 15/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an T Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Nạ Văn T là chất ma túy: Loại Heroine; Vật chứng thu giữ của Nạ Văn T là 0,31gam; Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 20, Danh mục I, Nghị định 82 ngày 19/7/2013; Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 67, danh mục II, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013; Không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận Giám định.

Tại bản Cáo trạng số 58/CT - VKSĐB ngày 15/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, T Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội; Xử phạt bị cáo mức án tù 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 0,31 gam Heroine, trích mẫu gửi giám định không hoàn lại, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban

thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát, không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo bị truy tố và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng huyện Điện Biên và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng đã được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì, không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật và được chấp nhận.

[2]. Hành vi của bị cáo được chứng minh như sau: Khoảng 10 giờ, ngày 07/12/2017, Nạ Văn T từ nhà đi đến khu vực suối cuối bản Búng Bon, xã P, huyện Điện Biên mua của người phụ nữ dân tộc Lào, khoảng 50 tuổi (không rõ tên, địa chỉ) 01 gói heroine với giá 100.000đ, T đã lấy tay cầu một ít heroine ra sử dụng tại chỗ, số còn lại T cầu giấu vào áo khoác bên trái đang mặc. Hồi 12 giờ cùng ngày T đã bị tổ Công tác Công an huyện Điện Biên phối hợp với Công an xã P bắt quả tang thu giữ 01 gói heroine có khối lượng 0,31 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân, với hành vi và khối lượng heroine trên của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nạ Văn T được thực hiện trước khi Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực. Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, thì có khung hình phạt tù từ 01 (một) năm đến 05 (năm) năm tù. Nhưng theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 thì có khung hình phạt tù từ 02 (hai) năm đến 07 (bảy) năm tù. Như vậy khung hình phạt của Bộ luật hình sự năm 1999 cao hơn khung hình phạt của Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 về thực hiện các quy định có lợi cho người

phạm tội, để áp dụng và xét xử đối với bị cáo Nạ Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội thấy rằng: Hành vi đó là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo đã tiếp tay cho những người khác chuyên buôn bán các chất ma túy ngày càng phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng tới trật tự trị an, an toàn trong xã hội trên địa bàn huyện Điện Biên nói riêng cũng như địa bàn tỉnh Điện Biên nói chung. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và nghiêm trọng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra. Nên bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết nào tăng nặng. Bị cáo sinh ra và lớn lên tại bản Búng Bon, xã P, huyện Điện Biên, bị cáo không được đi học, ở nhà làm ruộng. Năm 2004 kết hôn với chị Quàng Thị P và sinh được 3 người con. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý và nghiêm trọng, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, song xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số Heroine thu giữ của Nạ Văn T khai mua của một người đàn bà dân tộc Lào, khoảng 50 tuổi. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về vật chứng vụ án: Vật chứng thu giữ của T là 0,31 gam Heroine, trích mẫu gửi đi giám định 0,16 gam, sau khi giám định không hoàn lại mẫu vật là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[8]. Án phí: Bị cáo Nạ Văn T là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và bị cáo thuộc diện hộ nghèo, ngoài ra tại phiên tòa bị

cáo xin miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm. Nên căn cứ vào Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nạ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
2. Xử phạt bị cáo Nạ Văn T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 07/12/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.
3. Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố Tụng hình sự 2015.
 - Tịch thu tiêu hủy 0,31 gam Heroine, trích mẫu gửi đi giám định không hoàn lại là 0,16 gam, là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Điện Biên, T Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo Biên bản bàn giao nhận vật chứng ngày 04/04/2018).
4. Án phí: Bị cáo Nạ Văn T là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và bị cáo thuộc diện hộ nghèo, ngoài ra tại phiên tòa bị cáo xin miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm. Nên căn cứ vào Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.
5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/4/2018)/.

Nơi nhận:

- VKSND T Điện Biên
- VKSND huyện Điện Biên
- Công an huyện Điện Biên.
- Nhà tạm giữ, tạm giam CA huyện Điện Biên
- Trại giam
- Cơ quan THA. HS Công an huyện Điện Biên
- Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên
- Bị cáo
- Phòng KTNV và THA – TAND T Điện Biên

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp T Điện Biên;
- L- u hồ THA – HS
- Lưu hồ sơ vụ án
- L- u bộ phận.

Vũ Thị Thanh Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nguyễn Quang Khải

Vũ Thị Thanh Thủy

Lò Văn Ôn

